

Bản án số: 149/2017/HSST

Ngày: 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1/Ông Nguyễn Tuấn Minh.

2/Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

- Ông Nguyễn Hiếu - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 10.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ: 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 122/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Phát Đ - Giới tính: Nam; sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Đường V, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; con ông: Trần Tấn P; và bà: Nguyễn Thị Mỹ H (chết); tiền án: 01 (ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 109/2014/HSST); tiền sự: không; bị bắt giữ ngày: 08/8/2017.

(Bị cáo có mặt)

- Người bị hại:

NBH – Sinh năm:1982 (Vắng mặt).

Thường trú: Đường B, Phường Q, Quận K, TP.HCM.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 30/6/2017, với ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, nên Nguyễn Phát Đ đi bộ trên nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở; khi đi đến trước nhà số 572 đường 3/2 Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ nhìn thấy 01 chiếc xe đạp Martin 107 của anh NBH đang dựng, không người trông coi; Đ liền đi tới lén lút dắt chiếc xe đạp, quay đầu xe và chạy ngược chiều; ngay lúc này, lực lượng trinh sát Công an Quận 10 phát hiện, bắt giữ Đ cùng vật chứng giải giao đến Công an Phường 14, Quận 10. Công an Phường 14- Quận 10 lập hồ sơ ban đầu; sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc xe đạp hiệu Martin 107 đã được thu hồi và giao trả lại cho người bị hại NBH. Tại Kết luận định giá tài sản số 582/HĐĐG ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND Quận 10 xác định: chiếc xe đạp hiệu Martin 107 trị giá là 1.000.000 đồng.

Ngày 08/8/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành bắt tạm giam Nguyễn Phát Đ, quyết định khởi tố điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, Đ khai nhận hành vi như trên.

Tại bản cáo trạng số 82/CT.VKS ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Phát Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Phát Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với người bị hại và xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); xử phạt: bị cáo Nguyễn Phát Đ từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, đồng thời phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người bị hại, người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, có cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, mặc dù tài sản chiếm đoạt trị giá 1.000.000 đồng, nhưng do trước đó bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 109/2014/HSST) chưa được xóa án tích, nay lại phạm pháp, nên lần này bị cáo bị kết tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Do tiền án này là tình tiết dùng để định tội đối với bị cáo, nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự về hành vi này đối với bị cáo nữa.

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần phải đưa ra xét xử tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo; ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) phạt bổ sung bị cáo một số tiền để sung quỹ Nhà nước.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Phát Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Phát Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Nguyễn Phát Đ;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 08/8/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Đ 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi nợ quá hạn của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Triệu Luật